

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2017/DS-ST

Ngày: 12-9-2017

V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Duyên;
2. Bà Đoàn Thị Cẩm Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Kim Hồng, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 307/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2017 về “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2017/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Xuân D, sinh năm 1971; cư trú tại: Đường T, khu phố F, Phường C, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Lương Thị T, sinh năm 1968; cư trú tại: Đường T, khu phố F, Phường C, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Minh V, sinh năm 1966; cư trú tại: Đường T, khu phố F, Phường C, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11-4-2017, bản tự khai và các lời khai tại Tòa án của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Xuân D trình bày:

Năm 2016 chị làm chủ hội, khai 02 dây hội 10.000.000 đồng/tháng chị Lương Thị T có tham gia 02 phần cụ thể như sau:

- Dây hội thứ nhất khai ngày 10-3-2016 gồm 22 phần, chị Lương Thị T tham gia 01 phần, đóng được 01 lần, lần thứ hai kêu hốt giá 2.500.000 đồng, hốt được 155.000.000 đồng; sau khi hốt đóng tiếp được 07 lần số tiền 70.000.000 đồng, từ tháng 12-2016 ngưng không đóng nữa đến nay chị T không đóng là 10 tháng số tiền là 100.000.000 đồng, còn phải đóng tiếp 03 tháng mỗi tháng là 10.000.000 đồng đến tháng 12-2017 hội mãn.

- Dây thứ hai khai ngày 20-10-2016, gồm 22 phần, chị Lương Thị T tham gia 01 phần và lần đầu tiên kêu 2.700.000 đồng hốt được số tiền 143.050.000 đồng, sau khi hốt đóng được 1 lần, từ tháng 12-2017 ngưng không đóng đến nay là 10 tháng số tiền 100.000.000 đồng; còn phải đóng tiếp 10 lần, mỗi lần 10.000.000 đồng đến tháng 7-2018 hội mãn.

Như vậy tổng số tiền tính đến nay chị Lương Thị T nợ là 200.000.000 đồng và phải đóng tiếp mỗi tháng 01 phần 10.000.000 đồng cho đến khi hội mãn; quá trình giải quyết vụ án chị D yêu cầu chị Lương Thị T và anh Lê Minh V cùng có trách nhiệm trả số tiền 200.000.000 đồng và tiếp tục đóng 02 dây hội cho đến khi mãn; tại phiên tòa chị D yêu cầu chị Lương Thị T, anh Lê Minh V trả số tiền 100.000.000 đồng của dây hội ngày 20-10-2016 và tiếp tục đóng 10 lần hội, mỗi lần 10.000.000 đồng đến tháng 7- 2018 mãn; xin rút yêu cầu đối với dây hội ngày 10-3-2016 do chị đã làm thất lạc giấy giao nhận tiền bản chính.

Bị đơn chị Lương Thị T đã được Tòa án giao nhận và niêm yết thông

báo thụ lý, thông báo cung cấp chứng cứ, thông báo hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng không trình bày ý kiến, không đến tòa, vắng mặt nên không ghi được ý kiến trình bày.

Tại bản tự khai ngày 27-6-2017 và lời khai tại Tòa án của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Minh V trình bày:

Về việc chơi hội giữa chị Lương Thị T (vợ anh) với chị Nguyễn Thị Xuân D anh hoàn toàn không biết, do hằng ngày anh đi làm ăn xa không thường xuyên về nhà, đến khi chị T bỏ nhà đi, chị D có đến báo thì anh mới biết nên không đồng ý.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, tư cách pháp lý và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự. Những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Xuân D buộc chị Lương Thị T có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Xuân D số tiền 100.000.000 đồng của đây hội ngày 20-10-2016 và đình chỉ đối với việc chị D rút lại yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về Tố tụng: Chị Lương Thị T và anh Lê Minh V vắng mặt Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Xuân D, quá trình giải quyết vụ án chị D yêu cầu vợ chồng chị Lương Thị T, anh Lê Minh V trả số tiền 200.000.000 đồng và tiếp tục đóng 02 dây hụi cho đến khi mãn; tại phiên tòa chị D yêu cầu chị T, anh V trả số tiền 100.000.000 đồng của dây hụi ngày 20-10-2016 và tiếp tục đóng 10 lần hụi, mỗi lần 10.000.000 đồng đến tháng 7-2018 mãn; xin rút lại yêu cầu đối với dây hụi ngày 10-3-2016 do chị đã làm thất lạc giấy giao tiền bản chính. Xét thấy căn cứ vào danh sách hụi ngày 20-10-2016 và giấy giao tiền ngày 24-10-2016, nội dung thẻ là ngày 20-10-2016 chị Nguyễn Thị Xuân D làm chủ hụi, có khai dây hụi 10.000.000 đồng gồm 22 phần, chị T tham gia 01 phần, kêu hốt lần đầu tiên được số tiền 143.050.000 đồng; ngày 24-10-2016 chị D giao cho chị T số tiền hốt hụi là 143.050.000 đồng; danh sách hụi và giấy giao tiền hụi do chị D viết và chị T ký nhận tiền; chị D khai sau khi hốt hụi chị T đóng lại được 01 lần, từ tháng 12-2016 ngưng không đóng đến nay là 10 tháng số tiền 100.000.000 đồng và còn lại 10 lần, mỗi tháng đóng 10.000.000 đồng đến tháng 07-2018 hụi mãn, chị D cung cấp danh sách hụi ngày 20-10-2016 và giấy giao tiền ngày 24-10-2016 bản chính là có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với dây hụi khai ngày 10-3-2016 tại phiên tòa chị D xin rút lại yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Xét đối với việc chị Nguyễn Thị Xuân D yêu cầu anh Lê Minh V chồng của chị Lương Thị T có trách nhiệm trả nợ, tại bản tự khai cùng các lời khai tại Tòa án anh V cho rằng việc chị T tham gia chơi hụi với chị D anh hoàn toàn không biết, do anh đi làm ăn xa không thường xuyên về nhà nên không đồng ý trả; cũng như tại phiên tòa chị D khai khi chị T tham gia chơi hụi với chị, mọi giao dịch đóng, hốt hụi giao tiền là do chị T là người trực tiếp, anh V không có giao dịch gì với chị. Do đó không có cơ sở chấp nhận nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Xuân D buộc chị Lương Thị T có trách nhiệm trả cho chị

D số tiền 100.000.000 đồng của đây hội ngày 20-10-2016. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp nên chấp nhận.

Từ những nhận định trên có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của chị Nguyễn Thị Xuân D buộc chị Lương Thị T có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Xuân D số tiền 100.000.000 đồng và tiếp tục đóng 10 lần, mỗi tháng 01 lần số tiền 10.000.000 đồng cho đến khi mãn hạn tháng 07-2018.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên chị T phải chịu 5.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị D không phải chịu tiền án phí nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.250.000 đồng theo biên lai thu số: 0004014 ngày 20-4-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 479 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27-11-2006 của Chính Phủ về hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của chị Nguyễn Thị Xuân D, buộc chị Lương Thị T có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Xuân D 100.000.000 (một trăm triệu) đồng và tiếp tục đóng 10 lần, mỗi tháng 01 lần số tiền 10.000.000 đồng đến khi mãn hạn tháng 7-2018.

2. Án phí: Chị T phải chịu 5.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho chị D tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.250.000 đồng theo biên lai thu

số: 0004014 ngày 20-4-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

3. Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Xuân D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Lương Thị T chưa thi hành số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả cho chị D số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án Dân sự.

5. Báo cho các đương sự biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Riêng đối các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- PKTNV TA tỉnh;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Phan Tuyền